

Số: 06/2025/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 22 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam.

Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Tùng, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam: Bà Đỗ Thị Việt Hằng-Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-Chi nhánh Gia Lai. (Theo giấy ủy quyền số 686/UQ-VCB-PC ngày 13/05/2024); Địa chỉ: Số 33 Quang Trung, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Người được ủy quyền lại: Ông Trương Đoàn Hiệp, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Diên Hồng thuộc Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-Chi nhánh Gia Lai.

Địa chỉ: Số 150 Trần Phú, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Trần Lê Thuận, sinh năm 1979 và bà Bùi Thị Tuyết Nhung, sinh năm 1984.

Đều trú tại: Thôn Tân Thủy, xã Ia Ga, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ:

Về khoản nợ: Ông Trần Lê Thuận và bà Bùi Thị Tuyết Nhung công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt

Nam thông qua Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-Chi nhánh Gia Lai toàn bộ số tiền gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng số 1252/17/CT/TP ngày 30/11/2017 vay số tiền gốc còn lại là 1.727.755.000 đồng (*Một tỷ bảy trăm hai mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi lăm ngàn đồng*) và lãi tính đến ngày 14/4/2025 là 1.503.098.257 đồng (*Một tỷ năm trăm lẻ ba triệu không trăm chín mươi tám ngàn hai trăm năm mươi bảy đồng*).

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 14/4/2025 là: 3.230.853.257 đồng (*Ba tỷ hai trăm ba mươi triệu tám trăm năm mươi ba ngàn hai trăm năm mươi bảy đồng*).

Về thời hạn, phương thức trả tiền: Ông Trần Lê Thuận và bà Bùi Thị Tuyết Nhung có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-Chi nhánh Gia Lai số tiền gốc còn lại là 1.727.755.000 đồng (*Một tỷ bảy trăm hai mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi lăm ngàn đồng*) và lãi tính đến ngày 14/4/2025 là 1.503.098.257 đồng (*Một tỷ năm trăm lẻ ba triệu không trăm chín mươi tám ngàn hai trăm năm mươi bảy đồng*).

Tổng cộng cả gốc và lãi tính đến ngày 14/4/2025 là: 3.230.853.257 đồng (*Ba tỷ hai trăm ba mươi triệu tám trăm năm mươi ba ngàn hai trăm năm mươi bảy đồng*).

Thời hạn thanh toán: Từ ngày 14/4/2025 đến ngày 14/5/2025.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Hòa giải thành là ngày 14/4/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; Nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp ông Trần Lê Thuận và bà Bùi Thị Tuyết Nhung không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 22/12A/NHNT ngày 22/12/2016 được công chứng tại Phòng Công chứng số 1 tỉnh Gia Lai, số 46 Lê Thánh Tôn, phường Ia Kring, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giữa Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-Chi nhánh Gia Lai-PPhòng giao dịch Trần Phú (nay là phòng giao dịch Diên Hồng) với ông Trần Lê Thuận, bà Bùi Thị Tuyết Nhung tài sản thế chấp là:

1. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 9a, tờ bản đồ số 77, diện tích 20000m² địa chỉ thửa đất: Thôn 3, xã Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 454820 do UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 04/5/2015.

2. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số: 25, tờ bản đồ số 103, diện tích 18650,9m² địa chỉ thửa đất: Thôn 3, xã Ia Pia, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 576065 do UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 11/8/2016.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí 48.308.532 đồng (*Bốn mươi tám triệu ba trăm lẻ tám ngàn năm trăm ba mươi hai đồng*).

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận bị đơn ông Trần Lê Thuận và bà Bùi Thị Tuyết Nhung tự nguyện có nghĩa vụ chung chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 48.308.532 đồng (*Bốn mươi tám triệu ba trăm lẻ tám ngàn năm trăm ba mươi hai đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí trước đây đã nộp 46.946.484 đồng (*Bốn mươi sáu triệu chín trăm bốn mươi sáu ngàn bốn trăm tám mươi tư đồng*) theo biên lai thu tiền số 0006999 ngày 15/10/2024 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Về chi phí Tố tụng: Ông Trần Lê Thuận và bà Bùi Thị Tuyết Nhung có nghĩa vụ chung thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam-Chi nhánh Gia Lai số tiền là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Nhiều